

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2018/HS-ST
Ngày: 07-02-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN - TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Thuý.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Trí Thức
2. Bà Nguyễn Thị Loan

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Cao Cường, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Lục Thị Hoàng Lan, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2018/TLST-HS ngày 18/01/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2018/QĐXXST-HS ngày 25/01/2018 đối với bị cáo:

Nông Văn C, sinh ngày 14/4/1993 tại Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn P, xã Y, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Thợ hàn; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn C1 và bà Hoàng Thị L; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

Lý lịch bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa đúng với lý lịch bị can lập ngày 09/12/2017 và danh chỉ bản số 043 do Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn lập ngày 12/12/2017.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị C2 sinh năm 1959; Địa chỉ: Số 39, đường P, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

Anh Trần Văn T, vắng mặt

Anh Lê Đình N, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nông Văn C được anh Trần Văn T thuê đến làm mái tôn cho gia đình bà Nguyễn Thị C2. Ngày 04/12/2017, Nông Văn C cùng 02 người thợ nữa đến nhà bà Nguyễn Thị C2 để làm mái. Khoảng 09 giờ ngày 04/12/2017, anh Trần Văn T hỏi mượn bà Nguyễn Thị C2 4.000.000 đồng để đi mua nguyên vật liệu; sau khi lấy tiền cho anh T, số tiền còn lại là 7.600.000 đồng bà C2 để ở bậu cửa sổ rồi đi ra ngoài. Nông Văn C đang hàn cột sắt ở gần đó phát hiện trên bậu cửa sổ có 01 cọc tiền, sau khi quan sát trong phòng không có người nên Nông Văn C đã lấy cọc tiền đút vào túi bên trong áo đang mặc.

Tại phiên tòa, bị cáo Nông Văn C khai: Bị cáo làm thuê (thợ hàn) cho anh Trần Văn T từ tháng 4/2017 cho đến nay. Sáng ngày 04/12/2017, bị cáo cùng anh Lê Đình N, Nguyễn Huy T đến nhà bà Nguyễn Thị C2 để lợp mái tôn. Khoảng 09 giờ cùng ngày, khi bị cáo đang hàn chân cột tại nhà xe của gia đình bà Nguyễn Thị C2 thì nhìn thấy có 01 cọc tiền mệnh giá 100.000 đồng để trên bậu cửa sổ. Sau khi quan sát không thấy ai, bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp nên đã lấy cọc tiền đút vào túi bên trong áo đang mặc, rồi ngồi hàn tiếp. Một lát sau, khi nghe bà Nguyễn Thị C2 kêu mất tiền, bị cáo sợ quá nên dấu số tiền trộm cắp được vào hốc đá trong vườn nhà bà Nguyễn Thị C2 rồi vùi lá lên.

Tại cơ quan điều tra và biên bản giao quyết định đưa vụ án ra xét xử, bà Nguyễn Thị C2 trình bày: Ngày 02/12/2017, bà thuê anh Trần Văn T chủ xưởng sắt đến lợp mái tôn cho gia đình bà. Sáng 04/12/2017 anh Trần Văn T cùng 03 người thợ nữa đến nhà bà để làm mái. Bà nhờ Nông Văn C hàn chân cột sắt ở nhà để xe, còn 02 người thợ kia thì lên mái làm. Khoảng 08 giờ cùng ngày, anh Trần Văn T hỏi mượn tiền để đi mua nguyên vật liệu, bà đồng ý và đưa cho anh T 4.000.000 đồng, số tiền còn lại là 7.600.000 đồng bà để ở bậu cửa sổ rồi đi ra ngoài. Khoảng 10 phút sau bà quay lại để cất tiền thì không thấy tiền đâu nữa nên bà đã trình báo cơ quan Công an. Đến nay bà đã được nhận lại đủ số tiền đã bị mất nên bà không có yêu cầu gì thêm. Đề nghị Tòa án xét xử vụ án vắng mặt bà.

Quá trình điều tra, anh Trần Văn T và anh Lê Đình N khai: Ngày 04/12/2017 các anh đến nhà bà Nguyễn Thị C2 để lợp mái tôn. Các anh không nhìn thấy Nông Văn C lấy trộm tiền của bà Nguyễn Thị C2 nhưng khi bà Nguyễn Thị C2 kêu mất tiền anh Trần Văn T cũng đã hỏi Nông Văn C có được lấy tiền của bà Nguyễn Thị C2 không thì Nông Văn C nói là không. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, Công an đến lập biên bản và đưa Nông Văn C về trụ sở làm việc, sau đó lại đưa Nông Văn C quay trở lại nhà bà Nguyễn Thị C2 để chỉ chỗ dấu tiền.

Cáo trạng số 12/KSĐT, ngày 18 tháng 01 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình

nên có căn cứ kết luận bị cáo Nông Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 nay là khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nông Văn C phạm tội "Trộm cắp tài sản". Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm h, p, g khoản 1 Điều 46, Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999; xử phạt bị cáo Nông Văn C từ 06 tháng đến 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo theo quy định của pháp luật. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì thu nhập của bị cáo đủ để trang trải nhu cầu tối thiểu của cuộc sống. Xác nhận Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho bị hại là bà Nguyễn Thị C2. Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận;

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của mình là sai, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ tội cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lạng Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Qua đó, Hội đồng xét xử thấy bị cáo đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu để chiếm đoạt tài sản là 7.600.000 đồng. Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn truy tố bị cáo Nông Văn C về tội "Trộm cắp tài sản" là đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện trước ngày Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực thi hành; mặt khác khung hình phạt của tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 và khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 không thay đổi. Vì vậy, tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng quy định của Bộ luật hình sự năm 1999 để xét xử đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo: Về tình tiết tăng nặng: Không có. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và

thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai và tỏ ra hối hận về hành vi của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, nhất thời phạm tội; bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng.

[5] Từ những phân tích và đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà để bị cáo cải tạo tại địa phương dưới sự giúp đỡ của gia đình và xã hội cũng đủ đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung, xét thấy: Bị cáo là lao động làm thuê, thu nhập của bị cáo chỉ đủ để trang trải nhu cầu tối thiểu của bản thân và gia đình. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

[9] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nông Văn C phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999; phạt bị cáo Nông Văn C **06 (Sáu)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng tính từ ngày tuyên án 07/02/2018;

Giao bị cáo cho UBND xã Y, huyện C, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. Án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nông Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, sung ngân sách Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7 và 9 Luật

thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND thành phố Lạng Sơn;
- Công an thành phố Lạng Sơn;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án
- Lưu án văn;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Minh Thùy